

Chương I

VIỆT NAM TỰ THÀNH LẬP NỀN DÂN CHỦ CỘNG HÒA ĐẾN KÝ HIỆP ĐỊNH SƠ BỘ VIỆT - PHÁP (9-1945 - 3-1946)

I. NỀN ĐỘC LẬP CÓ NGUY CƠ BỊ PHÁ HOẠI, NAM BỘ VÀ NAM TRUNG BỘ KHÁNG CHIẾN

1. Tình hình Việt Nam ngay sau khi giành độc lập

Tại Quảng trường Ba Đình - Hà Nội, ngày 2-9-1945, thay mặt Chính phủ lâm thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* tuyên bố sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Bản *Tuyên ngôn* khẳng định:

...“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.¹

Tuyên bố độc lập, nhưng nền độc lập của Việt Nam chưa được quốc gia nào công nhận. Đây là vấn đề rất hệ trọng liên quan đến toàn bộ cục diện phát triển của đất nước. Bối cảnh quốc tế và trong nước vào thời điểm nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời đã có những thay đổi cơ bản so với trước. Công cuộc xây dựng chế độ mới và bảo vệ nền độc lập của nhân dân Việt Nam gắn chặt với những thay đổi đó.

1. *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, tập 4 (1945-1946). Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 4.

Sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu và ảnh hưởng của Liên Xô làm thay đổi tương quan chính trị, quân sự và ngoại giao trên thế giới. Liên Xô được coi như trụ cột của sự nghiệp đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và hòa bình thế giới. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển như vũ bão cùng với phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trong các nước tư bản đã làm suy yếu chủ nghĩa đế quốc. Để đối phó lại, các nước đế quốc đã tìm cách liên minh phản công lại lực lượng cách mạng trên phạm vi toàn thế giới. Mâu thuẫn giữa các lực lượng hòa bình, dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội do Liên Xô đứng đầu với các nước đế quốc và lực lượng đồng minh do Mỹ đứng đầu ngày càng trở nên gay gắt. Vừa mới ra đời, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã bị chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động liên kết với nhau bao vây, chống phá từ nhiều phía.

Theo Hiệp ước của Hội nghị Pôttxdam (17-7 - 2-8-1945), các đội quân Đồng minh được giao trách nhiệm giải giáp quân đội Nhật đã kéo vào Việt Nam ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công.

Ngày 28-8-1945, Tướng Lư Hán, chỉ huy quân đội của Tưởng Giới Thạch, dẫn 4 quân đoàn với quân số khoảng 200 nghìn người, kéo vào đóng ở Hà Nội và hầu hết các thành phố, thị xã từ biên giới Việt - Trung đến vĩ tuyến 16. Tính chất ô hợp và sự quấy phá, những nhiễu của đội quân này đã gây cho Chính phủ và nhân dân ta ở miền Bắc rất nhiều khó khăn. Nhân dân ta gọi đội quân này là "Nạn Tàu vàng". Quân Tưởng buộc Việt Nam thực hiện chế độ trưng thu lương thực để cung cấp cho chúng. Chúng đòi Việt Nam mỗi tháng phải cung cấp 10 nghìn tấn gạo, trong khi chính nhân dân Bắc Bộ đang phải chịu hậu quả của nạn đói khủng khiếp nhất trong lịch sử đất nước. Tướng Lư Hán còn ép Việt Nam phải để cho quân lính được tiêu đồng bạc Quan kim đã mất giá của họ trên đất Việt Nam.

Ngày 28-9-1945, tại ngôi nhà nguyên là Phủ Toàn quyền Pháp tại Hà Nội đã diễn ra lễ đầu hàng Đồng minh của quân đội Nhật. Tướng Lư Hán chủ trì buổi lễ và đọc một bản tuyên ngôn nói rõ

nhiệm vụ của quân đội Trung Hoa sang Việt Nam để tiếp nhận sự đầu hàng của quân đội Nhật chứ không can thiệp vào chủ quyền của Việt Nam. Tuy nhiên, trong thực tế, hành động của họ lại trái ngược. Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ giải giáp quân Nhật, quân Tưởng còn nuôi ý đồ giúp các lực lượng phản động chống đối cách mạng Việt Nam. Khi kéo vào Việt Nam, quân đội Tưởng đã dẫn theo một số người Việt Nam nằm trong lực lượng Việt Nam Quốc dân Đảng (gọi tắt là Việt Quốc, do Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Tường Tam đứng đầu) và lực lượng Việt Nam Cách mạng đồng minh hội (gọi tắt là Việt Cách do Nguyễn Hải Thần đứng đầu) vốn sống lưu vong ở Trung Quốc về theo, nhằm tìm cách lật đổ chính quyền dân chủ cộng hòa vừa mới ra đời, lập chính phủ thân Tưởng. Lực lượng Việt Quốc và Việt Cách, nhờ sự hỗ trợ của quân Tưởng, đã chiếm giữ một số nơi ở Yên Bái, Vĩnh Yên, Móng Cái. Quân Tưởng tiến hành nhiều hoạt động vu cáo, nói xấu Việt Minh, chống chính quyền cách mạng và ngang nhiên đòi gạt các bộ trưởng là đảng viên cộng sản ra khỏi Chính phủ. Quân Tưởng còn quấy phá, cướp bóc, gây tình hình lộn xộn ở những nơi chúng kéo tới đóng quân. Cùng với quân Tưởng, các lực lượng Việt Quốc, Việt Cách đã gây cho chính quyền cách mạng non trẻ và nhân dân ta rất nhiều khó khăn.

Ở miền Nam, tình hình còn nghiêm trọng hơn ở miền Bắc. Ý đồ trở lại xâm chiếm Việt Nam của thực dân Pháp ngày càng lộ rõ.

Những biến chuyển của tình hình chính trị ở Đông Dương nói riêng, trên phạm vi châu Á và thế giới nói chung trong năm 1945 làm cho Chính phủ Pháp thấy cần phải có những thay đổi trong chính sách nếu không muốn để mất Đông Dương. Ngày 17-8-1945, Ủy ban quốc phòng Pháp quyết định lấy Sư đoàn bộ binh thuộc địa số 9¹ do Tướng Valluy chỉ huy, Sư đoàn thiết giáp do Massu chỉ huy và Sư đoàn bộ binh thuộc địa số 3 để lập lực lượng viễn chinh Pháp ở Viễn Đông² (sau đổi là đạo quân viễn chinh Pháp ở

1. Division d'Infanterie coloniale (viết tắt DIC).

2. Forces Expéditionnaires Françaises d'Extrême Orient (viết tắt FEFO).

Viễn Đông¹) đưa sang Đông Dương. Tướng Leclerc được cử làm Tổng chỉ huy lực lượng lục quân Pháp ở Viễn Đông. Đô đốc D'Argenlieu được cử làm Cao ủy kiêm Tổng tư lệnh Hải quân Pháp ở Viễn Đông. Ủy ban hành động giải phóng Đông Dương được cải tổ thành Ủy ban Đông Dương do tướng De Gaulle làm Chủ tịch (có sự tham gia của Bộ trưởng Quốc phòng và Bộ trưởng Thuộc địa). Ngày 18-8-1945, Leclerc đã đến Candy (Ấn Độ) yêu cầu viên Tư lệnh quân Anh ở Đông Nam Á là Mounbatten giúp đỡ Pháp quay lại Đông Dương. Cuộc Cách mạng Tháng Tám thắng lợi, nhân dân Việt Nam đã làm chủ đất nước của mình, nhưng với các chuyển công cán của De Gaulle (22-8 ở Mỹ và 24-8 ở Anh), Pháp vẫn nhận được các thỏa thuận của Mỹ và Anh về việc khôi phục quyền hành của Pháp ở Đông Dương. Lúc này trên thực tế người Pháp không còn chỗ đứng ở Đông Dương và đang tìm mọi cách trở lại. Leclerc đã vạch ra một kế hoạch chiếm lại Đông Dương gồm 5 điểm: Dựa vào quân Anh để làm chủ phía Nam vĩ tuyến 16; Thả dũ nhân viên dân sự và lực lượng quân sự xuống miền Bắc Việt Nam; Xác nhận với Đồng minh việc duy trì chủ quyền của Pháp ở Đông Dương; Từng bước giành lại những vùng do Trung Quốc kiểm soát; Tiến hành các cuộc thương thuyết với người bản xứ. Cédille được cử làm ủy viên Cộng hòa Pháp tại Nam Đông Dương, ngày 22-8-1945 nhảy dù xuống vùng châu thổ sông Mê Kông, bị lính Nhật bắt được đưa về Sài Gòn. Ngày 27-8-1945, Cédille nhân danh ủy viên Cộng hòa Pháp ở miền Nam Đông Dương đã bí mật đàm phán với Ủy ban nhân dân Nam Bộ, nhưng do ông ta chỉ dựa trên nội dung bản *Tuyên bố ngày 24/3/1945 về vấn đề Đông Dương* của De Gaulle², không đề cập đến vấn đề cốt lõi là nền độc lập của Việt

-
1. Corps Expéditionnaire françaises d' Extrême Orient (viết tắt CEFEEO).
 2. Do Henri Laurentie, Vụ trưởng Vụ các vấn đề chính trị của Bộ Thuộc địa, soạn thảo, Chính phủ Pháp thông qua ngày 22-3 và De Gaulle tuyên bố ngày 24 -3. Nội dung chủ yếu: *"Liên bang Đông Dương sẽ cùng với nước Pháp và những nước khác của cộng đồng thành lập một "Liên hiệp Pháp" mà lợi ích bên ngoài sẽ do nước Pháp đại diện... Đông Dương sẽ có riêng một Chính phủ Liên bang do Toàn quyền đứng đầu gồm nhiều bộ trưởng*

Nam, nên đã không đạt được kết quả gì. Cũng trong ngày 22-8-1945, Messmer, ủy viên Cộng hòa Pháp tại Bắc Kỳ, nhảy dù xuống Tam Đảo cùng hai người khác đã bị quân ta bắt giữ. Hai chiếc tàu Pháp chạy trốn sau cuộc đảo chính 9-3-1945 của Nhật, từ vùng biển Quảng Đông trở lại vùng biển Đông Bắc Việt Nam, đổ quân lên đảo Cô Tô và đảo Vạn Hoa. Những tàn binh Pháp chạy trốn quân Nhật ở Trung Lào và Hạ Lào cũng đã tụ tập lại, chiếm đóng một số điểm trên các trục đường số 7, 8, 9, 12 và dọc biên giới Việt Lào, tìm cơ hội tiến sang các tỉnh Bắc Trung Bộ của Việt Nam. Pháp cũng yêu cầu Chính phủ Tưởng Giới Thạch cho đội quân của Alessandri trước đó chạy sang lánh nạn ở Vân Nam được quay trở lại Tây Bắc. Lực lượng vũ trang của các địa phương đã tích cực đánh địch. Các tàu Crayssac và Frénohls bị các đơn vị Giải phóng quân Hải Phòng và Quảng Yên chặn đánh ở Vạn Hoa và Cô Tô; và tàu Crayssac đã lọt vào tay quân ta. Ở Bắc Trung Bộ, Giải phóng quân Nghệ An và Hà Tĩnh chặn đánh địch ở một số vị trí trên biên giới Việt Lào: đường số 7, đường số 8, đường số 12. Giải phóng quân Quảng Trị, Thừa Thiên phối hợp với bộ đội Lào Ít-xa-la chặn đánh quân Pháp, không cho chúng tiến từ Lào sang các tỉnh Bắc Trung Bộ.

Người Pháp đã hợp tác với người Mỹ để đến được Hà Nội. Ngày 22-8-1945, Sainteny, đại diện của Pháp cùng với bốn đồng

chịu trách nhiệm trước Chính phủ, chọn hoặc trong số những người Đông Dương hoặc trong số những người Pháp cư trú ở Đông Dương... Một Quốc hội bầu theo kiểu đầu phiếu nào thích hợp nhất với mỗi nước của Liên bang và trong đó lợi ích của nước Pháp sẽ được đại diện... Năm nước thành lập Liên bang Đông Dương có khác biệt nhau về văn minh, chủng tộc và truyền thống, vẫn giữ bản chất riêng của mình trong Liên bang. Ông Toàn quyền là người trọng tài của tất cả, trong lợi ích riêng của mỗi nước... Liên bang Đông Dương sẽ được hưởng, trong khuôn khổ Liên hiệp Pháp, một chế độ tự trị kinh tế cho phép nó đạt mức phát triển cao nhất về nông nghiệp, công nghiệp và thương mại..." Theo Philippe Devillers: "Paris - Sài Gòn - Hà Nội. Tài liệu lưu trữ về cuộc chiến tranh 1944-1947". Bản dịch. Tài bản lần thứ nhất. Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 9-2003, tr. 70-71.

đội, từ Côn Minh, theo Phái đoàn đầu tiên của OSS của Mỹ (do Trung úy Patti dẫn đầu), đáp máy bay xuống Hà Nội. Sainteny và đồng đội được đưa đến Phủ Toàn quyền¹ và bị quân Nhật giam giữ ở đó, không thể liên lạc được với bên ngoài. Ngày 27-8-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cử ông Võ Nguyên Giáp vào Phủ Toàn quyền gặp Sainteny (trong cuộc gặp có mặt cả Patti) đề nghị Chính phủ Pháp quan tâm đến thực tế là Việt Nam đã có một Chính phủ lâm thời, đã làm chủ đất nước. Sainteny nói một cách "cứng rắn" rằng Đông Dương vẫn nằm dưới quyền của Pháp và nước Pháp chờ đợi xem những người lãnh đạo mới hành động ra sao để quyết định chính sách của mình. Tuy vậy, trong bức điện gửi về Calcutta ngày hôm sau (28-8), ông ta đã thừa nhận: "... Đến lúc này, ta phải hiểu rằng miền Bắc Đông Dương không còn là thuộc Pháp nữa"². Trong cuộc gặp, Sainteny cũng nói với ông Võ Nguyên Giáp về việc quân Trung Quốc vào để giải giáp quân Nhật và cho rằng còn lâu nữa quân Trung Quốc mới chịu rút lui.

Cao ủy D'Argenlieu và Tư lệnh tối cao các lực lượng Pháp Leclerc đã được lệnh của De Gaulle phải tìm mọi cách khôi phục lại chủ quyền của Pháp trên các lãnh thổ của Liên bang Đông Dương mà không được cam kết bất cứ một điều gì đối với phía Việt Minh, với lời hứa sẽ gửi cho họ các phương tiện, nhân viên và thiết bị³. Vào thời gian này, khu vực Bắc Đông Dương kể từ vĩ tuyến 16 trở ra có gần 30 nghìn người Pháp, trong đó có 20 nghìn người đã bị quân Nhật bắt tập trung tại Hà Nội từ ngày 9-3-1945. Số người Pháp còn lại sống tại các trung tâm dân cư như Huế, Đà Nẵng, Vinh, Thanh Hóa, Nam Định, Hải Phòng, Hòn Gai... Một số ít

-
1. Phủ Toàn quyền đến ngày 11-9-1945 mới phải trao cho quân Tưởng.
 2. Philippe Devillers, *Paris - SaiGon - HaNoi. Tài liệu lưu trữ về cuộc chiến tranh 1944-1947*. Tái bản lần thứ nhất. Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 9-2003, tr. 101.
 3. Philippe Devillers, *Paris - SaiGon - HaNoi. Tài liệu lưu trữ về cuộc chiến tranh 1944-1947*. Tái bản lần thứ nhất. Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 9-2003, tr. 113.